

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 19/2021/HS- ST

Ngày: 05- 3- 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Ngọc Thoan;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST- HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Anh T**, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1985, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T; con bà Trần Thị N; vợ Đặng Thị Anh N; có 02 con: Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Anh T1 cùng sinh năm 2017; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 (một) tiền sự, cụ thể: Ngày 12/01/2019, Nguyễn Anh T bị Công an phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, Nguyễn Anh T chưa chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

- Anh Trần Xuân T; địa chỉ: Khu phố 7, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

- Chị Hoàng Thục N; địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q,

vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lâm Thế N; địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T P, tỉnh Q, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Trứ; địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

**Những người tham gia tố tụng khác:**

*Người làm chứng:* Anh Lê Văn T; địa chỉ: Khu phố 6, Phường 3, thành phố Đ, tỉnh Q vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/01/2020 đến ngày 12/4/2020, Nguyễn Anh T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 10/01/2020, Nguyễn Anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu QUICKNEWAVE, màu nâu, biển kiểm soát 74F3-7501 (xe của ông Nguyễn T) chở vợ là Đặng Thị Anh N đi Phường 3, thành phố Đông Hà. Khi đến đường Trần Bình Trọng, T phát hiện nhà của anh Trần Xuân T2 thuộc Khu phố 7, Phường 3, thành phố Đông Hà đang xây dựng không có người trông giữ, xung quanh không có hàng rào bảo vệ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T điều khiển xe đi qua khỏi nhà anh T2 rồi dừng xe lại nói với Nhi đợi T đi có việc riêng. T đi vào nhà anh T2 qua lối cổng chính, vào bên trong thấy tại vị trí nền nhà cách cổng khoảng 20m có 01 cuộn thép buộc, bên cạnh có một túi xách làm bằng nhựa bên trong có một cuộn dây điện dài 15m gắn phích cắm ở hai đầu nên lấy cuộn dây thép bỏ vào túi xách và xách ra ngoài bằng lối đã vào. Khi T đi ra đến gần cổng thì bị người trong nhà phát hiện nên bỏ lại tài sản vừa lấy trộm được chạy ra đường điều khiển xe mô tô chở N tẩu thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KLGD ngày 17/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá của 30 kg thép buộc là 570.000 đồng.

Đối với chiếc túi xách làm bằng nhựa và cuộn dây điện dài 15 mét có ổ cắm và phích cắm ở hai đầu, theo lời khai của anh Trần Xuân T2 tài sản trên mua đã lâu không còn giá trị sử dụng nên không đề nghị định giá.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 16 giờ ngày 12/4/2020, Nguyễn Anh T điều khiển xe mô tô hiệu WOLDWIDE, kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 74F2- 0824 (xe của ông Nguyễn Trứ, bố T) đi vào kiệt 210 đường Hàm Nghi, thuộc Khu phố 10, Phường 5, thành phố Đông Hà. T phát hiện nhà của chị Hoàng Thục N đang xây dựng, có lán để vật liệu không có người trông giữ nên nảy sinh ý định đột nhập vào chiếm đoạt tài sản. T dừng xe ngoài kiệt, trèo qua hàng rào vào khuôn viên ngôi nhà thấy cửa lán bị khóa, vách lán được làm bằng các tấm Fibro xi măng nên dùng tay đập bể một tấm tạo ra khoảng trống rồi đột nhập vào trong lán. Vào được bên trong, T thấy có 01 cuộn dây điện màu xanh hiệu CADIVI-Vcmo dài 65m nên lấy trộm. Sau đó, T điều khiển xe mô tô mang cuộn dây điện vừa chiếm đoạt đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Phan Văn T ở địa chỉ: Khu phố 8, Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thì gặp anh Lâm Thế N và bán cho anh N với giá 450.000 đồng, số tiền có được T tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/KLGĐ ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá còn lại của 65m dây điện hiệu CADIVI-Vcmo là 1.027.000 đồng.

*Tài sản, vật chứng thu giữ:*

- 01 túi xách làm bằng nhựa màu đen, kích thước 20x45x35 cm;
- 15 mét dây điện có ổ cắm và phích cắm màu trắng;
- 01 cuộn dây thép buộc nặng 30 kg;
- 01 cuộn dây điện dài 65m hiệu CADIVI-Vcmo;
- 01 xe mô tô hiệu QUICKNEWAVE, màu nâu, biển kiểm soát 74F3-7501;
- 01 xe mô tô hiệu WOLDWIDE, kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 74F2-0824.

Tại Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSĐH ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội: *Trộm cắp tài sản*”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa:** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Anh T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Anh T: 09 đến 12 tháng tù.

*Bị cáo trình bày lời nói sau cùng:* Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Quá trình truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã không thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động truy tố nên để vụ án quá thời hạn truy tố quy định tại khoản 1 Điều 240 Bộ luật Tố tụng hình sự. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng hình sự trong hoạt động điều tra và xét xử; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 10/01/2020 và ngày 12/4/2020, lợi dụng sự mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu, bị cáo Nguyễn Anh T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt của anh Trần Xuân T 01 cuộn thép buộc nặng 30 kg và 01 cuộn dây điện dài 15m; chiếm đoạt của chị Hoàng Thục N 01 cuộn dây điện hiệu CADIVI-Vcmo dài 65m. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.597.000 đồng. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ; gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên phải xử phạt nghiêm để răn đe và giáo dục chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Anh T có 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ và chịu một tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân xấu đã bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội khác. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Đối với ông Nguyễn Trứ là người giao 02 xe mô tô cho Nguyễn Anh T sử dụng nhưng không biết T dùng làm phương tiện để trộm cắp tài sản; anh Lâm Thế Năng là người mua 65m dây điện hiệu CADIVI- Vcmo nhưng không biết đó là tài sản do Nguyễn Anh T phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

Đối với chị Đặng Thị Anh N vào ngày 10/01/2020 tại nhà anh Trần Xuân T; địa chỉ: Khu phố 7, Phường 3, thành phố Đ là người đi cùng và đứng ngoài đợi Nguyễn Anh T, chị N không biết bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 túi xách làm bằng nhựa màu đen, kích thước 20x45x35 cm; 15m dây điện có ổ cắm và phích cắm màu trắng và 01 cuộn dây thép buộc nặng 30 kg là tài sản của anh Trần Xuân T; 01 cuộn dây điện dài 65m hiệu CADIVI-Vcmo là tài sản của chị Hoàng Thục N; 01 xe mô tô hiệu QUICKNEWAVE, màu nâu, biển kiểm soát 74F3-7501 và 01 xe mô tô hiệu WOLDWIDE, kiểu dáng Dream, biển kiểm soát 74F2-0824 là tài sản của ông Nguyễn Trứ, quá trình điều tra Công an thành phố Đông Hà đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Xuân T, chị Hoàng Thục N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về phần dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan anh Lâm Thế N không yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Anh T** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Anh T: **07 (Bảy)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

#### **Nơi nhận**

- TA, VKS tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKS, THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Vũ Xuân**









